TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2018/QĐST - VDS	*Huyện T, ngày 30 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:* Bà Nguyễn Thị Hoài

Thư ký phiên họp*:* Bà Đoàn Thị Phương Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T tham gia phiên họp*:* Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện T, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 31/2018/TLST - VDS, ngày 02/7/2018, về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2018/QĐST- VDS, ngày26 tháng 11 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm 1986

- HKTT: Khu 3, Thị trấn T, Huyện H, tỉnh Bắc Giang.
- Nơi ở hiện nay: P3802 V3 Chung cư V, Khu đô thị V, phường P, quận H, Hà Nội.

- Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích:

Chị Nguyễn Thị Tú U - Sinh năm 1986

- Nơi cư trú cuối cùng: Số 4, Lô B Khu tập thể M, đường P, xã T, Huyện T, Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Tú U kết hôn với nhau từ năm 2011 và trực tiếp sinh sống cùng gia đình chị U tại Số 4, Lô B Khu tập thể M, đường P,

xã T, Huyện T, Hà Nội. Đến năm 2013, anh H và chị U phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung thường xảy ra va chạm, cãi vã nên anh H đã dọn ra ngoài ở riêng còn chị U vẫn sống cùng bố mẹ tại tập thể M, xã T, Huyện T, Hà Nội. Đến tháng 10/2013, chị U tự ý bỏ nhà đi, không có bất kỳ thông tin gì cho anh H. Anh H đã tìm kiếm, hỏi thăm tin tức của chị U qua bạn bè, người thân của chị U nhưng không ai có tin tức gì của chị U, không biết chị U ở đâu, làm gì. Đến nay, chị U đã biệt tích hơn 2 năm, không có tin tức xác thực về chị U nên anh Nguyễn Văn H nộp yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Tú U mất tích để anh H có thể tiến hành các thủ tục xin ly hôn với chị U. Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc quản lý tài sản của chị U.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Huyện T nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Tú U có nơi cư trú cuối cùng tại Tập thể M, Số 4 Lô B đường P, xã T, Huyện T, Hà Nội nên đơn yêu cầu của anh Nguyễn Văn H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện T theo quy định tại khoản 3 điều 27 và khoản 2 điều 35 bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Theo cung cấp của Công an xã T và đại diện tổ dân phố số 4, xã T, Huyện T, Hà Nội, chị Nguyễn Thị Tú U đã không còncư trú tại địa phương từ năm 2013 đến nay, chị U đi đâu làm gì địa phương không biết. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của anh H, Tòa án nhân dân Huyện T đã ban hành Quyết định số 03/QĐST-VDS ngày 20/6/2018 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Nguyễn Thị Tú U. Báo nhân dân đã nhắn tin tìm chị U trên ba số liên tiếp là 22934 ngày 26/7/2018, số 22935 ngày 27/7/2018 và số 22936 ngày 28/7/2018; Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng nhắn tin tìm chị U trong ba ngày 25, 26 và 27/7/2018. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực nào của chị U. Do đó, yêu cầu của anh Nguyễn Văn H tuyên bố chị Nguyễn Thị Tú U mất tích là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại các Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015.

[3]. Anh Nguyễn Văn H khẳng định anh và chị U không có tài sản chung, bản thân chị U cũng không có tài sản gì. Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc quản lý tài sản của chị U nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn H phải nộp lệ phí việc dân sự theo quy định tại điều 149 bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ

quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại điều 371, 372 bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 27, Điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 149, Điều 371, Điều 372, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. TUYÊN bố: Chị Nguyễn Thị Tú U, sinh năm: 1986, nơi cư trú cuối cùng: Số 4 Lô B tập thể M, đường P, xã T, Huyện T, Hà Nội mất tích.

2. Lệ phí: Anh Nguyễn Văn H phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng lệ phí anh H đã nộp tại Biên lai số 08055 ngày 03/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện T.Anh Nguyễn Văn H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày công bố Quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Huyện T;
- UBND xã T;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Nguyễn Thị Hoài